



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO TÓM TẮT

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2019,
kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020
(Tài liệu báo cáo phục vụ Kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa XVII)

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt tốc độ tăng trưởng cao; nhiều chỉ tiêu về kinh tế tăng cao so với cùng kỳ

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước đạt 17,15%, là mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay; cơ cấu các ngành kinh tế trong GRDP chuyển dịch đúng hướng. GRDP bình quân đầu người ước đạt 2.325 USD.

1.1. Sản xuất nông nghiệp đạt kết quả khá toàn diện mặc dù bị thiệt hại nặng nề do thiên tai, dịch bệnh. Giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 28.199 tỷ đồng, tăng 2,27% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng lương thực ước đạt 1,61 triệu tấn; đã chuyển đổi 5.973 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng có giá trị cao hơn. Cơ cấu vật nuôi được chuyển dịch sang con nuôi có giá trị gia tăng cao. Trồng rừng tập trung ước đạt 10.350 ha, vượt 3,5% kế hoạch; tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 53,4%. Giá trị sản xuất thủy sản ước đạt 5.680 tỷ đồng, tăng 7,2% so với cùng kỳ; sản lượng ước đạt 181,5 nghìn tấn, tăng 6,7%. Toàn tỉnh hiện có 6 huyện, thành phố, 350 xã (đạt tỷ lệ 61,5%), 799 thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới, vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

1.2. Sản xuất công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng cao; giá trị sản xuất ước đạt 126.072 tỷ đồng, tăng 32,6% so với cùng kỳ; hầu hết sản phẩm công nghiệp chủ yếu đều có sản lượng tăng so với cùng kỳ. Đã hoàn thành đưa vào hoạt động nhà máy thép Nghi Sơn, thủy điện Cẩm Thủy 1.

1.3. Các ngành dịch vụ tăng trưởng khá, một số ngành có nhiều khởi sắc; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 108.643 tỷ đồng, vượt 3,5% kế hoạch, tăng 15,2% so với cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu ước đạt 3,72 tỷ USD, tăng 27,6%. Toàn tỉnh ước đón 9,65 triệu lượt khách, tăng 17% so với cùng kỳ. Vận tải ước đạt 58 triệu tấn hàng hóa và 51,4 triệu lượt khách, so với cùng kỳ tăng 4,1% về hàng hóa và 17,1% về hành khách; xếp dỡ hàng hóa qua cảng Nghi Sơn ước đạt 28,7 triệu tấn, tăng 52,6% so với cùng kỳ; đã đưa vào hoạt động tuyến vận tải container quốc tế qua cảng Nghi Sơn.

1.4. Thu NSNN ước đạt 27.359 tỷ đồng, vượt 2,7% dự toán, tăng 18% so với cùng kỳ (thu nội địa đạt 17.454 tỷ đồng, vượt 12,3% dự toán, tăng 8,6% so với cùng kỳ). Chi ngân sách đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực.

1.5. Ước thành lập mới trên 3.000 doanh nghiệp, xếp thứ 7 cả nước. Có 750 doanh nghiệp quay lại hoạt động, tăng 65,5% so với cùng kỳ; toàn tỉnh ước đạt 42 doanh nghiệp/1 vạn dân.

2. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư, hợp tác quốc tế được tăng cường; huy động được nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển, thực hiện kế hoạch đầu tư công có nhiều chuyển biến

2.1. Các chỉ số phản ánh môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 tăng 03 bậc, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tăng 09 bậc. Đã đưa vào hoạt động Cổng dịch vụ công tỉnh Thanh Hóa kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia; cung cấp 800 dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4.

2.2. Đã tiếp, làm việc với nhiều tổ chức, tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong, ngoài nước và ký biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư nhiều dự án lớn, trọng điểm và tổ chức các đoàn xúc tiến đầu tư tại nước ngoài để thu hút đầu tư. Đến ngày 20/11/2019, đã thu hút được 196 dự án đầu tư trực tiếp (20 dự án FDI), với số vốn đăng ký 20.569 tỷ đồng, tăng 18,6% và 320,2 triệu USD, gấp 7,6 lần cùng kỳ. Đến nay, Tiểu dự án đô thị động lực Tĩnh Gia (vay vốn WB) đã được ký Hiệp định vay vốn; Tiểu dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Ngọc Lặc (vay vốn AFD) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư.

2.3. Huy động vốn đầu tư phát triển ước đạt 125.000 tỷ đồng, tăng 22,6% so với cùng kỳ. Đã hoàn thành đưa vào hoạt động một số dự án lớn, như: Nhà máy thép Nghi Sơn, nhà máy giết mổ, chế biến gia cầm xuất khẩu Viet Avis, Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hợp Lực, các dự án may trên địa bàn huyện Thọ Xuân, Quảng Xương; đã khởi công một số dự án lớn, trọng điểm, tạo đà cho phát triển của tỉnh trong giai đoạn tới. Lĩnh vực đầu tư công có nhiều chuyển biến tích cực, nổi bật là kết quả giải ngân; giá trị giải ngân đến ngày 20/11 ước đạt 7.288 tỷ đồng, bằng 84,1% kế hoạch, đứng thứ 3 cả nước.

3. Lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục có chuyển biến tiến bộ; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích cao; chất lượng hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được nâng lên; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đời sống Nhân dân được cải thiện

3.1. Hoạt động nghiên cứu, chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất, đời sống có nhiều chuyển biến; đã nghiệm thu 40 nhiệm vụ; thẩm định, cấp giấy chứng nhận cho 03 doanh nghiệp khoa học công nghệ, đưa số doanh nghiệp khoa học công nghệ toàn tỉnh lên 26 doanh nghiệp, đứng thứ 3 cả nước.

3.2. Đã tổ chức thành công các hoạt động Kỷ niệm 990 năm Thanh Hóa và Kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa lịch sử được quan tâm. Phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục được duy trì; đã tổ chức 1.264 giải thể thao các cấp. Thể thao thành tích cao giành 477 huy chương (135 HCV) tại các giải quốc gia và quốc tế. Đội bóng đá U17 giành chức vô địch tại giải bóng đá U17 toàn quốc.

3.3. Giáo dục mũi nhọn đạt quả tốt nhất từ trước đến nay với 04 huy

chương (03 HCV, 01 HCB) tại kỳ thi Olympic quốc tế và 01 HCD tại kỳ thi Olympic khu vực Châu Á - Thái Bình Dương; công tác rà soát, sắp xếp mạng lưới trường học được thực hiện theo kế hoạch; đã sắp xếp giảm 67 trường mầm non, tiểu học, THCS công lập và 13 trường THPT công lập. Có thêm 94 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia lên 71,1%, vượt kế hoạch.

3.4. Ngành y tế đã đưa nhiều kỹ thuật mới vào phục vụ khám, chữa bệnh cho Nhân dân; tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập. Có thêm 15 xã, thị trấn được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế, nâng tỷ lệ chung cả tỉnh lên 87,7%, vượt kế hoạch.

3.5. Đã tạo việc làm mới cho 69.000 lao động, vượt kế hoạch; giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho 18.095 lao động. Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 3,27%.

4. Công tác quản lý, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường có chuyển biến tích cực; chủ động, kịp thời ứng phó với biến đổi khí hậu; hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm được nâng lên

Đã phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 cấp huyện; kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 và xây dựng bảng giá đất thời kỳ 2020 - 2024. Công tác bồi thường GPMB có chuyển biến tích cực; đến ngày 25/11/2019, đã GPMB đạt 2.260,2 ha, bằng 70,1% kế hoạch; đến 31/12/2019 ước đạt 3.017,7 ha, bằng 94,6% kế hoạch.

Công tác bảo vệ môi trường có chuyển biến tích cực; đã ban hành quy định về mức giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; chủ động ứng phó và khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra, nhất là trên địa bàn huyện Quan Sơn, Mường Lát; đã phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và khắc phục sự cố tràn dầu tại TP Thanh Hóa.

5. Công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính được triển khai thực hiện nghiêm túc, sáng tạo và đạt kết quả quan trọng, đi đầu cả nước trong thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nghị quyết về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của một số ngành, cơ quan, đơn vị; thực hiện tinh giản 477 biên chế theo quy định; giao bổ sung 3.507 chỉ tiêu biên chế giáo viên mầm non năm 2019 cho các trường mầm non công lập. Triển khai thực hiện Đề án bố trí công an chính quy đảm nhiệm chức danh công an xã, thị trấn.

6. Quốc phòng được củng cố, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; các lực lượng vũ trang đã nắm chắc tình hình tuyến biên giới, trên biển và các địa bàn trọng điểm, chủ động xử lý các tình huống, không để xảy ra bị động, bất ngờ; hoàn thành diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện năm 2019 và kế hoạch tuyến quân năm 2019. Lực lượng công an đã mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; triệt xóa nhiều băng nhóm tội phạm có tổ chức, tin dụng đen, đường dây đánh bạc "nghìn tỷ", các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy lớn. Tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ.

Đánh giá chung, năm 2019, tỉnh ta đã đạt kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực; nổi bật là: (1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn cao nhất

từ trước đến nay; xây dựng nông thôn mới đạt kết quả vượt bậc; (2) thu ngân sách nhà nước vượt dự toán; (3) môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; hoạt động xúc tiến đầu tư, hợp tác quốc tế được tăng cường; (4) giáo dục mũi nhọn đạt thành tích cao, đứng đầu cả nước về kết quả thi Olympic quốc tế; tổ chức thành công nhiều hoạt động văn hóa lớn, để lại ấn tượng tốt đẹp và tạo sức lan tỏa lớn trong xã hội (5) công tác quản lý, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường có chuyển biến tích cực; đã chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; (6) đã thực hiện nghiêm túc, sáng tạo công tác sắp xếp bộ máy các sở, ngành, địa phương và đơn vị hành chính cấp xã; (7) an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, tạo môi trường ổn định, thuận lợi cho phát triển.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM

1. Về nông nghiệp: Dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện, diễn biến phức tạp, thời gian kéo dài, khó kiểm soát, có nguy cơ lây lan diện rộng trở lại, ảnh hưởng lớn đến ngành chăn nuôi lợn. Thiên tai diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nặng nề về người, tài sản và hạ tầng kinh tế - xã hội tại một số địa phương. Chuyển dịch cơ cấu cây trồng chưa đáp ứng được yêu cầu. Sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh chưa nhiều. Việc tích tụ, tập trung đất đai thực hiện còn chậm. Kinh tế hợp tác phát triển chưa mạnh, hiệu quả thấp.

2. Về công nghiệp: Sản lượng các sản phẩm của nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn đạt thấp hơn so với kế hoạch, ảnh hưởng đến tăng trưởng ngành công nghiệp và tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Một số sản phẩm công nghiệp truyền thống gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ nên sản xuất đạt thấp so với kế hoạch.

3. Về đầu tư: Việc triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác đầu tư, các dự án được ký kết ghi nhớ còn chậm. Công tác chuẩn bị hồ sơ, thủ tục một số dự án còn chậm, chất lượng chưa đảm bảo. Số nợ đọng tiền sử dụng đất còn cao (458,3 tỷ đồng). Công tác bồi thường GPMB còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai của nhiều dự án. Việc đấu giá quyền sử dụng đất, chủ yếu đơn vị sau khi trúng đấu giá tổ chức bán đất nền, chưa đầu tư hạ tầng đồng bộ, nên chưa tạo ra được giá trị mới và kiến trúc cảnh quan cho các khu dân cư, đô thị.

4. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới nhiều nhưng chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa; hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, khả năng cạnh tranh của các sản phẩm chưa cao. Việc xử lý và trả lời kiến nghị của doanh nghiệp ở một số sở, ngành, địa phương còn chậm; hiện tượng chòng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp vẫn còn diễn ra.

5. Vẫn xảy ra các hoạt động tập kết, kinh doanh, khai thác cát, khoáng sản trái phép trên địa bàn. Ô nhiễm môi trường xảy ra ở một số địa phương; nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh chưa thực hiện nghiêm việc xử lý chất thải, nước thải.

6. Tình trạng đội ngũ giáo viên trong tỉnh vừa thừa, vừa thiếu cục bộ, không đồng bộ về cơ cấu chậm được giải quyết. Tình trạng nợ BHXH, BHYT, BHTN trong doanh nghiệp chưa có chuyển biến. Chất lượng y tế cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh của người dân. Tình trạng mất vệ sinh ATTP còn diễn ra ở nhiều nơi.

7. Tội phạm hoạt động có tổ chức, tội phạm ma túy diễn biến phức tạp.

Đơn thư khiếu kiện, nhất là đơn thư khiếu kiện liên quan đến đất đai và GPMB gia tăng ở một số địa phương.

Phần thứ hai
KIỂM ĐIỂM CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH
CỦA UBND, CHỦ TỊCH UBND TỈNH NĂM 2019

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về triển khai các chủ trương, nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh

Ngay sau khi Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh ban hành nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; đồng thời, ban hành Chương trình công tác của UBND tỉnh và giao nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, các cấp chuẩn bị các chương trình, đề án; ban hành Kế hoạch tiến độ thực hiện các dự án đầu tư lớn, Kế hoạch thực hiện, hoàn thành một số dự án hoặc một số hợp phần của các dự án lớn trong năm 2019 - 2020 và phân công Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các dự án lớn trên địa bàn tỉnh.

Năm 2019, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo chuẩn bị các báo cáo phục vụ xây dựng Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; xây dựng và phê duyệt các đề án về kinh tế - xã hội; xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, phê duyệt chương trình, dự án đầu tư công; chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện một số chương trình, đề án, cơ chế, chính sách để trình HĐND tỉnh thời gian tới; tập trung triển khai, cụ thể hóa 67/67 nghị quyết của HĐND tỉnh.

2. Về chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực

2.1. Trong lĩnh vực nông nghiệp, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp kỹ thuật sản xuất, chăm sóc, bảo vệ cây trồng; phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi và các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; đẩy nhanh tiến độ rà soát, xác định cơ cấu, diện tích đất 3 loại rừng và các biện pháp bảo vệ, chăm sóc và phát triển rừng; đẩy mạnh phát triển nuôi trồng thủy sản và thực hiện nhiệm vụ công khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo; các biện pháp đảm bảo an toàn các công trình thủy lợi, đê điều; đẩy mạnh xây dựng huyện, xã, thôn, bản nông thôn mới và chương trình mỗi xã một sản phẩm; xây dựng bộ tiêu chí thôn, bản nông thôn mới kiểu mẫu và bộ tiêu chí về sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn công nghệ cao, hướng công nghệ cao.

Trong công tác phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt, yêu cầu các cấp, các ngành triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp cấp bách để không chế, dập dịch, trọng tâm là tăng cường quản lý vận chuyển, giết mổ, chế biến, tiêu thụ thịt gia súc, gia cầm, kiểm soát chặt chẽ việc tái đàn lợn; nghiêm khắc phê bình, kiểm điểm các đơn vị, địa phương và lãnh đạo ngành, địa phương buông lỏng quản lý để dịch lây lan ra diện rộng.

2.2. Trong công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương chủ động chuẩn bị và thực hiện các phương án phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ; khắc phục thiệt hại do bão số 3 gây ra, nhất là trên địa bàn các huyện: Quan Sơn, Mường Lát; chỉ đạo đầu tư các dự án khắc phục hậu quả thiên tai đảm bảo kịp thời, trọng tâm là đầu tư hạ tầng các khu tái định cư, xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình có nhà bị trôi, sập hoàn toàn và khắc phục sạt lở các tuyến đường giao thông.

2.3. Trong lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về an toàn vệ sinh thực phẩm; tổ chức hội nghị kết nối cung - cầu và giới thiệu sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn; triển khai phần mềm kết nối cung cầu sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn; xây dựng quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2.4. Trong lĩnh vực công nghiệp, giao thông, xây dựng, công nghệ thông tin và phát triển đô thị, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tập trung cao cho công tác đối thoại, hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhất là các vấn đề liên quan đến GPMB, thủ tục đầu tư, xây dựng, giao đất, cho thuê đất, nguyên vật liệu xây dựng, tuyển dụng lao động; đôn đốc, tạo thuận lợi cho việc đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp trọng điểm, quy mô lớn; tăng cường quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, phát triển đô thị; kiểm soát tải trọng xe ô tô; quản lý và phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động; đảm bảo an toàn, an ninh mạng; hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị công nhận kết quả rà soát, đánh giá thành phố Thanh Hóa đạt tiêu chí đô thị loại I.

2.5. Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, đặc biệt từ vốn đầu tư công; lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân, quyết toán vốn đầu tư, thu hồi vốn tạm ứng; chấn chỉnh công tác đấu thầu, đẩy mạnh đấu thầu qua mạng; rà soát quỹ đất thương mại dịch vụ, hỗn hợp, công cộng và giáo dục thuộc các dự án đấu thầu có sử dụng đất đề thu hồi các quỹ đất không đảm bảo điều kiện giao cho nhà đầu tư.

2.6. Trong lĩnh vực dịch vụ, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tiếp tục thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; tăng cường quản lý về giá, chống buôn lậu, gian lận thương mại; phát triển dịch vụ vận tải hàng hóa bằng container đi quốc tế qua cảng Nghi Sơn; chỉ đạo tổ chức hội nghị, hội thảo bàn giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của cảng Nghi Sơn, phát triển dịch vụ logistics và quảng bá cảng Nghi Sơn; phê duyệt đề án phát triển du lịch cộng đồng ở các huyện miền núi.

2.7. Trong lĩnh vực tài chính, ngân sách, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện các giải pháp đảm bảo hoàn thành vượt dự toán thu ngân sách năm 2019; tăng cường quản lý thuế, chống thất thu, gian lận thuế; ban hành kế hoạch thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống quỹ tín dụng nhân dân cơ sở.

2.8. Trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường bảo vệ môi trường tại nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn; lập, thẩm định và phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện; xây dựng bảng giá đất thời kỳ 2020 - 2024; ban hành quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019; quy định cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục, thời gian các bước thực hiện thủ tục về đất đai, tài sản.

2.9. Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức thành công các sự kiện văn hóa lớn, đặc biệt là các hoạt động Kỷ niệm 990 năm Thanh Hóa và 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia 2019; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giữ vững thành tích giáo dục mũi nhọn; thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích xã hội hóa giáo dục mầm non; tăng cường quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; thực hiện các nhiệm vụ giảm nghèo.

2.10. Trong lĩnh vực đối ngoại, xúc tiến đầu tư, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động và thông tin đối ngoại; chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức Đoàn cán bộ cấp cao đi thăm, làm việc và xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch tại nước ngoài; đàm phán, ký kết và thực hiện các thỏa thuận hợp tác với các tổ chức, địa phương, đối tác nước ngoài; chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư vào Quý I năm 2020.

2.11. Về cải thiện môi trường đầu tư, phát triển doanh nghiệp, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tăng cường chữ ký số và hoạt động gửi, nhận, xử lý văn bản, hồ sơ công việc trong các cơ quan nhà nước; hoàn thiện hệ thống dịch vụ công mức độ 3; hỗ trợ đào tạo doanh nghiệp, trọng tâm là thực hiện kế hoạch đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân.

2.12. Trong lĩnh vực nội vụ, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của một số cơ quan, đơn vị; tổ chức kỳ thi tuyển công chức hành chính năm 2019; chấn chỉnh công tác quản lý công chức, viên chức, hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện tinh giản biên chế, bổ sung biên chế giáo viên cho các trường mầm non công lập; phê duyệt danh mục vị trí việc làm, mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và quy định về phân loại thôn, tổ dân phố.

2.13. Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động xuất cảnh trái phép; tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm; chỉ đạo tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện năm 2019.

2.14. Trong lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; rà soát các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài để tập trung giải quyết; chỉ đạo kiểm tra, làm rõ và trả lời ý kiến của các đại biểu

Quốc hội và các thông tin báo chí phản ánh; phối hợp chặt chẽ với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc theo dõi, nắm bắt, tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của Nhân dân để kịp thời chỉ đạo xử lý, giải quyết.

Đánh giá chung: Năm 2019, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo, điều hành quyết liệt, sáng tạo, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, trong đó tập trung cao cho các vấn đề có tính chiến lược, dài hạn, hoàn thiện thể chế và các vấn đề mới phát sinh, bức xúc, cấp bách. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đạt kết quả nổi bật trên một số lĩnh vực như: Phòng, chống cháy rừng, xây dựng nông thôn mới; giải quyết các vấn đề nóng về khắc phục hậu quả thiên tai, khai thác khoáng sản trái phép, bảo vệ môi trường; hỗ trợ đào tạo và phát triển doanh nghiệp; thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; huy động và thu hút vốn đầu tư phát triển; thu ngân sách nhà nước; lập quy hoạch, xây dựng các kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách; sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; hoàn chỉnh tổ chức bộ máy các ngành, cơ quan, đơn vị, tinh giản biên chế.

II. MỘT SỐ HẠN CHẾ, YẾU KÉM

1. Việc tham mưu, đầu mối, trình phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 còn chậm so với yêu cầu; Sở Tài nguyên và Môi trường và các huyện: Nông Cống, Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn, Bá Thước, Lang Chánh, Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn chậm lập, thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

2. Công tác bồi thường GPMB vẫn là khâu yếu trong triển khai thực hiện dự án; một số địa phương chưa nỗ lực, cố gắng, có tỷ lệ GPMB đạt rất thấp so với kế hoạch, như: Hà Trung, Như Thanh, Thường Xuân.

3. Sở Xây dựng chưa hoàn thành việc tham mưu xây dựng Kế hoạch phát triển hệ thống đô thị năm 2019 - 2020 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

4. Chủ tịch UBND tỉnh đã trực tiếp chỉ đạo giải quyết nhiều khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện ở một số ngành, địa phương còn chậm, cứng nhắc, thiếu chủ động, chưa kiên quyết, nên một số vụ việc chưa được giải quyết dứt điểm, để doanh nghiệp kiến nghị nhiều lần, vượt cấp; tình trạng chông chéo trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp còn xảy ra.

5. Huyện Như Xuân không hoàn thành mục tiêu thu ngân sách (đạt 73%); các huyện: Mường Lát, Quan Sơn không hoàn thành mục tiêu giảm nghèo năm 2019. Có 9 huyện không hoàn thành mục tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 do UBND tỉnh giao, gồm: Tĩnh Gia, Hậu Lộc, Nông Cống, Thiệu Hóa, Hà Trung, Thạch Thành, Như Xuân, Lang Chánh, Bá Thước. Một số huyện thực hiện chỉ tiêu thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi đạt thấp so với kế hoạch, như: Quan Sơn, Nga Sơn, Lang Chánh, Tĩnh Gia.

6. Kỷ luật, kỷ cương, ý thức chấp hành mệnh lệnh hành chính ở một số ngành, địa phương, đơn vị chưa nghiêm, chưa chủ động trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, để xảy ra vi phạm quy định của pháp luật trên một số lĩnh vực.

7. Một số ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ UBND, Chủ tịch UBND tỉnh giao (gồm có giao hạn và không giao hạn hoàn thành), có tỷ lệ công việc đã thực hiện đạt dưới 85%, gồm: Sở Y tế, huyện Mường Lát, huyện Triệu Sơn.

Phần thứ hai **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2020

1. Mục tiêu

Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và phát triển bền vững; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo động lực mới phát triển; huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tích cực chuẩn bị các điều kiện để khởi công các dự án lớn, trọng điểm nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đạt tốc độ cao trong năm 2020, góp phần hoàn thành vượt mục tiêu của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, cải thiện đời sống nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp; củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 12,5% trở lên.
- Cơ cấu các ngành trong nền kinh tế: Nông nghiệp chiếm 10%, công nghiệp - xây dựng 49,3%, dịch vụ 31,5%, thuế sản phẩm 9,2%.
- GRDP bình quân đầu người đạt 2.670 USD trở lên.
- Sản lượng lương thực giữ mức 1,57 triệu tấn.
- Tổng giá trị xuất khẩu đạt 4 tỷ USD.
- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển đạt khoảng 157.000 tỷ đồng.
- Thu ngân sách nhà nước năm 2020 đạt 28.967 tỷ đồng.
- Thêm 02 huyện, 30 xã đạt chuẩn NTM; 15 xã đạt chuẩn NTM nâng cao.
- Thành lập mới 3.000 doanh nghiệp trở lên.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 35%.

b) Về xã hội

- Tốc độ tăng dân số dưới 1%.
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn 35%.
- Giải quyết việc làm cho 69.000 lao động (xuất khẩu 10.000 lao động).
- Tỷ lệ lao động được đào tạo đạt từ 70% trở lên; trong đó có bằng cấp, chứng chỉ 27,6%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới từ 2,26% trở lên.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 90%.
- Số giường bệnh/1 vạn dân đạt 36 giường.
- Số bác sỹ/1 vạn dân đạt 10 bác sỹ.
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 72,2%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 88%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu đạt 10%.

c) Về môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53,46%.
- Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt 95%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 95,5%.
- 80% chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn.
- 100% chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn.

d) Về an ninh trật tự

- 70% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển; đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và phát triển bền vững

1.1. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao gắn với thực hiện có hiệu quả các chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; ưu tiên phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung quy mô lớn theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao và phát triển nông nghiệp sạch, hữu cơ. Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản phẩm cho phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; chuyển đổi 6.000 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn.

Cơ cấu lại ngành chăn nuôi theo hướng tăng tỷ trọng gia cầm, gia súc lớn; đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án chăn nuôi trang trại quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; tăng cường phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm; đẩy nhanh tiến độ các dự án dự kiến hoàn thành đi vào hoạt động trong năm 2020.

Tiếp tục phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững; phân đấu trồng mới 10.000 ha rừng, đảm bảo độ che phủ rừng đạt 53,46%; khuyến khích, hỗ trợ trồng rừng gỗ lớn, trồng rừng có chứng chỉ FSC; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và chăm sóc, không để xảy ra cháy rừng. Phát triển thủy sản cả về khai thác, nuôi trồng gắn với phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá; hướng dẫn, quản lý việc nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản theo quy định để khắc phục thẻ vàng của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác bất hợp pháp.

Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với chương trình mỗi xã 01 sản phẩm (OCOP); phấn đấu năm 2020 có thêm 2 huyện, 30 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 2 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả

thiên tai; quan tâm bố trí kinh phí xây dựng các khu tái định cư tập trung ở miền núi và xây dựng kế hoạch di chuyển các hộ dân ở khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét vào các khu tái định cư, đảm bảo ổn định đời sống Nhân dân.

1.2. Tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; hỗ trợ, tạo mọi thuận lợi để nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn hoạt động ổn định; nhà máy sản xuất dầu ăn, thép Nghi Sơn và các nhà máy xi măng, thủy điện, giày da, may mặc hoạt động đạt công suất thiết kế; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tạo thuận lợi cho các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp dự kiến hoàn thành trong năm 2020.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế; thu hút hợp lý ngành công nghiệp giải quyết nhiều lao động ở khu vực nông thôn, miền núi để giải quyết việc làm.

Đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn theo hướng chú trọng phát triển các ngành nghề đã có thương hiệu, thị trường tiêu thụ; quan tâm giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường tại cụm công nghiệp, làng nghề.

Khuyến khích doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng đầu tư cải tạo, hiện đại hóa công nghệ sản xuất, loại bỏ công nghệ lạc hậu, tiêu tốn nhiều nguyên, nhiên liệu, không đáp ứng các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về môi trường.

1.3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ; phát triển nhanh, đa dạng, hiệu quả một số ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như: Du lịch, vận tải, cảng biển - kho bãi, dịch vụ dầu khí, hàng không, thương mại, viễn thông, y tế chất lượng cao.

Tiếp tục phát triển thương mại nội địa; nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường mới để đẩy mạnh xuất khẩu. Đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án phát triển du lịch, ưu tiên thu hút các dự án có sản phẩm du lịch đẳng cấp, độc đáo; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển du lịch, nhất là các dự án dịch vụ quy mô lớn khu vực ven biển.

Đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; đẩy mạnh phát triển dịch vụ cảng biển, vận tải biển, logistics; tiếp tục thực hiện tốt chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở các tuyến vận chuyển container quốc tế qua Cảng Nghi Sơn; nghiên cứu cơ chế, chính sách để khuyến khích các doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa qua Cảng Nghi Sơn; thực hiện tốt cơ chế, chính sách hỗ trợ các hãng hàng không mở mới đường bay đi, đến Cảng hàng không Thọ Xuân.

2. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, triển khai toàn diện các giải pháp thu hút đầu tư, khởi dậy mọi động lực cho đầu tư phát triển

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, phân đầu cải thiện thứ hạng của tỉnh đối với các chỉ số phản ánh môi trường đầu tư kinh doanh; hoàn thiện đề án đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và UBND cấp huyện để triển khai thực hiện; khẩn trương hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch phân khu chức năng, quy hoạch chi tiết, làm cơ sở quản lý và thu hút đầu tư.

Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư, hợp tác quốc tế; chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Thanh Hóa trong Quý I năm 2020; đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án của doanh nghiệp, nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách giao đất sạch cho nhà đầu tư thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực trọng điểm khuyến khích đầu tư có tổng mức đầu tư từ 02 tỷ USD trở lên; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án ODA trên địa bàn.

Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp; tăng cường tuyên truyền, vận động, hỗ trợ và hướng dẫn thành lập doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân; thúc đẩy hình thành và phát triển các tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, có năng lực cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước; khắc phục tình trạng chùng chểo trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả của hoạt động của hợp tác xã; đẩy mạnh thành lập hợp tác xã mới; triển khai thực hiện tốt chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã đã được ban hành; nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác có hiệu quả.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, bồi thường GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án

Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo tính khả thi và phù hợp với quy định của pháp luật.

Năm 2020, ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án hạ tầng quan trọng; tập trung giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, xây dựng, bồi thường GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án; nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách thực hiện bồi thường GPMB, hỗ trợ tái định cư thực hiện các dự án đầu tư. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch GPMB năm 2020, trong đó tập trung cao độ cho các dự án lớn và các địa bàn trọng điểm tại KKT Nghi Sơn, TP. Sầm Sơn, TP. Thanh Hóa.

Đôn đốc, tạo thuận lợi để các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách; nâng cao công tác quản lý, triển khai, giám sát các dự án đầu tư trực tiếp; tiếp tục rà soát, kiểm tra tình hình thực hiện các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất; kiên quyết xử lý các dự án vi phạm các quy định của pháp luật.

4. Tăng cường chỉ đạo thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, đảm bảo vượt dự toán đề ra, tạo thêm nguồn lực đầu tư các dự án trọng điểm

Thực hiện tốt các biện pháp quản lý thuế, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế; tiếp tục đẩy mạnh kê khai thuế qua mạng. Rà soát các dự án đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đầu tư sản xuất kinh doanh và cấp quyền khai thác các mỏ khoáng sản để yêu cầu các đối tượng thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước; đẩy nhanh tiến độ thực hiện đấu giá

quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án có sử dụng đất nhằm tăng thu cho ngân sách nhà nước, bổ sung vốn để thực hiện đầu tư các dự án trọng điểm.

Quản lý chặt chẽ việc sử dụng ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá lại các khoản thu và tình hình nợ đọng XDCB để xây dựng phương án cụ thể, xử lý dứt điểm trong năm 2020.

5. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nghề; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội

5.1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm của tỉnh, các chương trình khoa học công nghệ quốc gia và các chính sách khuyến khích phát triển khoa học và công nghệ; đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất và đời sống; quan tâm phát triển thị trường khoa học và công nghệ và hoạt động đổi mới sáng tạo.

5.2. Tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách Đảng và Nhà nước, các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh, đặc biệt là hoạt động tuyên truyền về Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin, truyền thông; huy động các nguồn lực bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể gắn với phát triển du lịch; tiếp tục quan tâm phát triển thể thao thành tích cao.

5.3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giữ vững thành tích giáo dục mũi nhọn; rà soát, thực hiện các giải pháp để xử lý dứt điểm tình trạng thừa, thiếu giáo viên; triển khai thực hiện thí điểm tự chủ ở một số trường phổ thông công lập; thực hiện các giải pháp phát triển và đổi mới giáo dục nghề nghiệp gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

5.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong chẩn đoán, điều trị bệnh và chuyển giao kỹ thuật chuyên sâu cho các bệnh viện tuyến huyện; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe toàn dân. Tăng cường y tế dự phòng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện cơ chế tự chủ bệnh viện công lập; thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công tư trong y tế.

5.5. Thực hiện tốt chương trình giảm nghèo; nâng cao chất lượng đào tạo nghề và giải quyết việc làm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội và các chế độ, chính sách đối với người có công.

6. Tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai; thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

Tăng cường quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai; hoàn thành kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp khai thác, tập kết, vận chuyển khoáng sản trái phép.

Kiểm soát chặt chẽ nguồn phát thải từ các cơ sở sản xuất có nguy cơ ô

niêm môi trường cao; kịp thời khắc phục khu vực bị ô nhiễm môi trường; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; sẵn sàng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của các sở chuyên ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường thị trấn về an toàn thực phẩm; tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân với an toàn thực phẩm.

7. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; triển khai có hiệu quả đề án sắp xếp các đơn vị hành chính; giải quyết tốt chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức

Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách nghỉ việc khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Tiếp tục thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế theo lộ trình đến năm 2021.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động công vụ; tăng cường kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị gắn với xử lý trách nhiệm của người đứng đầu. Quản lý chặt chẽ công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước.

Tiếp tục rà soát, cắt giảm hồ sơ thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các quan nhà nước; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

8. Củng cố quốc phòng - an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

Các lực lượng vũ trang nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; bảo vệ tuyệt đối an toàn trong các ngày lễ, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh. Thực hiện tốt kế hoạch tuyển quân, diễn tập khu vực phòng thủ.

Tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm; chủ động nắm chắc tình hình ở cơ sở, thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm; ngăn chặn, kiểm soát người dân xuất cảnh trái phép ra nước ngoài làm thuê; thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho nhân dân; triển khai đồng bộ các hoạt động trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp và người dân. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân; giải quyết kịp thời, hiệu quả các đơn thư, khiếu nại, tố cáo; triển khai quyết liệt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA